TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ RIỀNG
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 03/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 18 -7-2022
"V/v: Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Danh Hòa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tạ Văn Khách

2. Bà Lưu Thị Phúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú R, tỉnh Bình Phước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú R tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quang Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú R mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 171/2021/HNGĐ-ST ngày 22-10-2022 về việc: "*Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 20-6-2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở lại phiên tòa số 17/2022 TBTA-DS ngày 04-7-2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hải Đăng Q , sinh năm 1988 (Có mặt),

Địa chỉ: Thôn Bình Đ , xã Bình S, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Bà Lê Thị Ngọc B, sinh năm 1995 (Có đơn xin xét xử vắng mặt),

Địa chỉ: Thôn Phú Châu, xã Bình S, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Phạm Thị Kim T, sinh năm: 1975 (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Phú Châu, xã Bình S, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN

***Theo đơn khởi kiện , trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa , nguyên đơn ông Nguyễn Hải Đăng Q trình bày*:**

Vào năm 2015 ông Q và bà Lê Thị Ngọc B có thuận tình ly hôn đã được Tòa án nhân dân huyện Phú R giải quyết theo Quyết định bàng nhận thuận tình ly hôn số 25/2015/QĐST-HNGĐ ngày 13-11-2015. Căn cứ theo Quyết định trên của Tòa án có giải quyết về con chung của ông Q và bà B là: "Về con chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết".

Ông Q và bà B có 01 con chung tên: Nguyễn Lệ Q, sinh ngày 10-10-2014. Sau khi ly hôn ông Q và bà B có thỏa thuận và thống nhất về con chung là ông Q đồng ý để bà B được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Nguyễn Lệ Q, còn ông Q sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi.

Tuy nhiên, hiện nay bà B đã lập gia đình và sống riêng, để cháu Nguyễn Lệ Q cho ông bà ngoại trực tiếp nuôi dưỡng, còn bà B chỉ thỉnh thoảng về thăm cháu. Ông Q thấy cháu Q hiện nay không được sống gần gũi với cả cha lẫn mẹ thì rất thương con, muốn được đưa cháu Q về để ông Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu. Ông Q có nhiều lần hỏi ý kiến của cháu Q thì thấy Q cũng có nguyện vọng được về sống với ông.Ông Q nhận thấy bản thân mình có đủ khả năng về tài chính, thời gian và đủ sức để nuôi dưỡng cháu Q được phát triển đầy đủ về thể chất lẫn tinh thần, do đó ông Q có nhiều lần đề nghị, nói chuyện với bà B về việc trên nhưng bà B không đồng ý.

Vì vậy nay ông Q yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn là giao con tên Nguyễn Lệ Q, sinh ngày 10-10-2014 hiện nay đang được bà Lê Thị Ngọc B trực tiếp nuôi dưỡng sang cha ruột là Nguyễn Đăng Hải Quỳnh được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng và ông Q không yêu cầu bà B cấp dưỡng nuôi con.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Lê Thị Ngọc B trình bày:

Bà B thống nhất thừa nhận lời trình bày của ông Q là đúng về việc ly hôn, nuôi con chung của ông bà trước đây; hiện bà đã có chồng khác và sắp sinh con và cháu Q hiện nay đang ở với ông bà ngoại là đúng. Tuy nhiên, bà B cho rằng hiện bà vẫn đưa tiền cho ông bà ngoại để nuôi dưỡng cháu Q và bà vẫn đủ điều kiện nuôi cháu Q tốt, nên bà B không đồng ý việc giao con chung cho ông Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Kim T trình bày:

Gia đình bà T hiện đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Q. Cha mẹ cháu Q là ông Q và bà B không gửi tiền hàng tháng cho bà chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Q mà vợ chồng bà phải lo hết toàn bộ việc chăm sóc cháu. Hàng ngày bà bán rau tại chợ Long Đ còn chồng làm nông. Hiện gia đình bà có tổng 13 người cùng sinh sống trong một gia đình bao gồm vợ chồng bà, 07 người con và 04 đứa cháu cùng sinh sống trong căn nhà diện tích khoảng 150 m^2, hàng ngày vợ chồng bà là người trực tiếp đưa đón cháu Q đi học, nhà bà T cách trường học của cháu Q khoảng 02 km. Đối với mẹ ruột của cháu Q hiện đã lập gia đình mới, sinh sống cách nhà bà khoảng 07 km và bà B thỉnh thoảng mới về thăm cháu Q, có khi khoảng 01 tuần/01 lần, có khi khoảng 01 tháng/01 lần.

Nay ông Q yêu cầu thay đổi trực tiếp người nuôi con từ bà B sang ông Q thì bà không đồng ý và cho rằng hiện bà vẫn chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Q đầy đủ.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát: Cháu Q hiện trên 36 tháng tuổi, bà B đã có chồng khác, chưa có nhà riêng phải thuê nhà trọ và sắp sinh con, cháu Q đang ở với ông bà ngoại là chủ yếu, mọi việc đưa đón, chăm sóc đều do ông bà thực hiện, như vậy phần nào ảnh hưởng đến cuộc sống, sự chăm sóc của cha mẹ đối với con chưa thành niên; mặt khác ông Q hiện chưa lập gia đình đang ở với cha mẹ ruột mặt khác cha mẹ ông Q chỉ còn mình ông Q ở cùng và ông Q làm nghề tài xế mức lương khoảng 20.000.000 đồng/tháng, đủ các điều kiện về nuôi con. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình giao con chung là cháu Nguyễn Lê Q cho ông Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả trông luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đây là vụ án dân sự về việc "Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn", bị đơn bà Lê Thị Ngọc Bích hiện cư trú tại thôn Phú Châu, xã Bình S, huyện Phú R, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú R.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn ông Q cho rằng hiện bà B đã có gia đình mới, sắp sinh con, cháu Q ở với ông bà Ngoại, ông đủ các điều kiện để nuôi con là cháu Q. Do vậy, yêu cầu tòa án giao con chung là cháu Q cho ông Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà B không đồng ý với yêu cầu của ông Q và cho rằng bà vẫn đủ điều kiện nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi ông Nguyễn Hải Đăng Q và bà Lê Thị Ngọc B ly hôn và đã được

Tòa án nhân dân huyện Phú R giải quyết theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 25/2015/QĐST-HNGĐ ngày 13-11-2015. Căn cứ theo Quyết định trên của Tòa án thể hiện về con chung của ông Q và bà B là: "Về con chung: Không đề nghị Tòa án giải quyết".Ông Q và bà B có 01 con chung tên: Nguyễn Lệ Q, sinh ngày 10-10-2014. Sau khi ly hôn ông Q và bà B có thỏa thuận miệng và thống nhất về con chung là ông Q đồng ý để bà B được trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu Nguyễn Lệ Q, còn ông Q sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Tuy nhiên, hiện cháu Q đã trên 36 tháng tuổi, bà B đã lấy chồng và sắp sinh con đang phải thuê nhà trọ để ở và ở xa nơi cháu Q khoảng 12km không thường xuyên về thăm cháu Q được phải 01 đến 02 tháng với về thăm cháu Q được một lần, cháu Q đang ở với ông bà ngoại (điều này phù hợp với lời khai ngày 24-12-2021 của bà Phạm Thị Kim T là bà ngoại cháu Q cũng như lời khai của bà B và cháu Q) do đó phần nào ảnh hưởng đến cuộc sống, sự chăm sóc của cha mẹ đối với con chưa thành niên; mặt khác ông Q hiện chưa lập gia đình, đủ các điều kiện về nuôi con, như ở cùng với bố mẹ ruột, bố mẹ ruột ông Q chỉ còn mình ông Q chung sống có nhà ở, công việc và thu nhập ổn định…Căn cứ Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình cần giao con chung là cháu Nguyễn Lệ Q cho ông Q trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Bà B không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con là phù hợp.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hải Đăng Q phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 81; các Điều 82; 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147 và Điều 266 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án. Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Hải Đăng Q về việc "Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn".

Thay đổi người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lệ Q, sinh ngày 10-10-2014 từ bà Lê Thị Ngọc B sang ông Nguyễn Hải Đăng Q là người trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Lệ Q cho đến khi cháu Q trưởng thành, đủ 18 tuổi.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Ông Nguyễn Hải Đăng Q không yêu cầu bà Lê Thị Ngọc B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà B được quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở bà thực hiện quyền này.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi cần thiết ông Q hoặc bà B có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Hải Đăng Q phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đó theo biên lai thu tiền số015524 ngày 22-10-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú R, tỉnh Bình Phước. Ông Q đã nộp đủ án phí.

Nguyên đơn ông Q có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn chi Bích vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Phú R;
- CC THA DS huyện Phú R;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Danh Hòa